

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 63/2023/HNGĐ-ST.

Ngày: 22-8-2023.

V/v: Xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Văn Học

Các hội thẩm nhân dân:

1- Bà Lê Thị Chung;

2- Ông Bùi Ngọc Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh tham gia phiên tòa: Ông K' Dem – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 202/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2023. Về việc “Xin ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 01-8-2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị H; sinh năm 1948.

Địa chỉ: Số 97 thôn P, xã G, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Đoàn Tấn N; sinh năm 1938.

Địa chỉ cư trú cuối cùng: Thôn P, xã G, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Đã bị Tòa án nhân dân huyện Di Linh tuyên bố mất tích tại quyết định số 03/2023/QĐST-VDS ngày 19 tháng 5 năm 2023.

Bà H có mặt tại phiên tòa, ông N vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, lời khai và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay, bà H trình bày: Bà và ông Đoàn Tấn N, sinh năm 1938 tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1965, không đi đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 1973 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng sống không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống, ông Đoàn Tấn N tự ý bỏ nhà đi từ đó đến nay không quay về, bà

Trương Thị H đã tìm kiếm nhưng không có kết quả, ông Đoàn Tấn N không có liên lạc gì với gia đình, không ai biết ông Đoàn Tấn N hiện đang ở đâu, còn sống hay đã chết. Tòa án đã tuyên bố ông N mất tích tại Quyết định 03/2023/QĐST-VDS ngày 19 tháng 5 năm 2023. Từ đó đến nay cũng không thấy ông N trở về. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Đoàn Thị Kim N, sinh năm 1966; Đoàn Phi H, sinh năm 1968 và Đoàn Minh C, sinh năm 1974, hiện nay đều đã trưởng thành (riêng cháu Đoàn Phi H đã chết năm 2023). Khi ly không yêu cầu giải quyết về con chung.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung; tài cho vay chung và tài sản nợ chung không có. Khi ly hôn không yêu cầu giải quyết về tài sản.

Ông Đoàn Tấn N đã bị Tòa án đã tuyên bố mất tích tại Quyết định 03/2023/QĐST-VDS ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên hòa giải và Quyết định đưa vụ án ra xét xử tại Ủy ban nhân dân xã Gia Hiệp nhưng ông N không có mặt tại Tòa án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H. Xử cho bà H được ly hôn ông N; miễn án phí dân sự sơ thẩm bà H theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu và xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm nay và ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, ông N vắng mặt và đã bị Tòa án tuyên bố mất tích tại Quyết định số 03/2023/QĐST-VDS ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên hòa giải và Quyết định đưa vụ án ra xét xử tại Ủy ban nhân dân xã Gia Hiệp. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: bà H và ông N tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1965, không đi đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 1973 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng sống không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống, ông Đoàn Tấn N tự ý bỏ nhà đi từ đó đến nay không quay về, bà H đã tìm kiếm nhưng không có kết quả, Tòa án đã tuyên bố ông N mất tích tại Quyết định 03/2023/QĐST-VDS ngày 19 tháng 5 năm 2023. Từ đó đến nay cũng không thấy ông N trở về. Nay bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải

quyết ly hôn. Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự; Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Xử cho bà H được ly hôn với ông N là phù hợp.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Đoàn Thị Kim N, sinh năm 1966; Đoàn Phi H, sinh năm 1968 và Đoàn Minh C, sinh năm 1974, hiện nay đều đã trưởng thành (riêng cháu Đoàn Phi H đã chết năm 2023) nên không đề cập giải quyết là phù hợp.

[4] Về tài sản: Theo bà H thì vợ chồng không có tài sản chung; tài sản nợ chung và cho vay chung không có, khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay ông N lại không có mặt để trình bày ý kiến của mình về nội dung này nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn. Tuy nhiên, bà H là người già đã trên 60 tuổi nên miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà H là phù hợp

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 144; Điều 147; khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

- 1) Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị H được ly hôn ông Đoàn Tấn N.
- 2) Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn cho bà Trương Thị H

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Các đương sự (để thi hành)
- Chi cục THADS Di Linh;
- Lưu hồ sơ; Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đới Văn Học